



Việt Nam trong tôi

GS. Futoshi Hasebe

Viện Y học Nhiệt đới, Đại học Nagasaki



Trước khi đặt chân đến Việt Nam, hiểu biết của tôi về đất nước này chỉ là những mảnh vụn của lịch sử - chủ yếu là Chiến tranh Việt Nam và việc đây là quốc gia duy nhất đã đánh bại Hoa Kỳ. Thế nhưng, đến nay, sau gần 25 năm, Việt Nam đã trở thành một phần sâu sắc trong cuộc đời và trái tim tôi.

Hành trình của tôi với Việt Nam bắt đầu từ năm 2000, thông qua chương trình trao đổi nghiên cứu Nhật - Việt (JSPS). Sau đó, từ năm 2003 đến 2006, tôi làm việc cho Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) về kiểm soát và nghiên cứu bệnh truyền nhiễm, trong đó có viêm não Nhật Bản và cúm gia cầm độc lực cao H5N1.

Trong thời gian này, tôi gặp Tiến sĩ Phan Thị Nga và Tiến sĩ Lê Thị Quỳnh Mai của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (NIHE). Sự hợp tác của chúng tôi đã vượt xa phạm vi công việc - đó là lúc niềm tin và tình bạn thực sự nảy nở.

Tôi vẫn nhớ một lần đến Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, khi đó tôi bị một nhọt lớn ở lưng. Ngại ngùng và không biết phải làm gì, tôi tìm đến Tiến sĩ Lê Thị Quỳnh Mai, Bà đã chữa trị cho tôi bằng phương pháp y học cổ truyền Việt Nam. Là một nhà khoa học, tôi cố giữ vẻ điềm tĩnh, nhưng trong lòng lại nghĩ: “Đây chính là chữa bệnh kiểu Việt Nam đích thực!” - một cảm giác vừa bất ngờ vừa biết ơn.

Năm 2005, Đại học Nagasaki đã thành lập phòng thí nghiệm hữu nghị NIHE - NU tại Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương. Sau khi kết thúc nhiệm kỳ tại Tổ chức Y tế Thế giới, tôi chính thức chuyển đến Hà Nội vào ngày 15 tháng 7 năm 2007. Đó là khởi đầu cho một cuộc chiến lâu dài với các bệnh truyền nhiễm - sốt xuất huyết, viêm não Nhật Bản, vi rút Zika và các bệnh lây từ dơi. Trong phòng thí nghiệm, chúng tôi đã đạt được những cột mốc như xác định tế bào đích của vi rút sốt xuất huyết, báo cáo ca đầu tiên ở Châu Á về chứng đầu nhỏ do vi rút Zika gây ra, và phân lập được một loài *herpesvirus* mới từ dơi.

Nhưng mối liên hệ của tôi với hệ thống y tế Việt Nam không chỉ dừng lại ở nghiên cứu - tôi còn từng là bệnh nhân. Trong dịp Tết năm 2014, tôi bị xuất huyết đường ruột - nguy hiểm đến tính mạng, và được đưa vào Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City. Tất cả nhân viên người Nhật đã về nước nghỉ Tết, và chính bạn bè ở Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương đã thay phiên nhau đến thăm, chăm sóc tôi. Nhờ một vị bác sĩ có “đôi tay phép thuật”, tôi được phẫu thuật nội soi thành công và qua cơn nguy hiểm. Ngày hôm đó, bầu trời Hà Nội ngoài cửa sổ bệnh viện như trở nên dịu dàng, thân thiện hơn.

Đến tháng 7 năm 2020, tôi được chẩn đoán viêm màng phổi do lao kháng đa thuốc. Tôi phải làm sinh thiết phổi tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh, sau đó là liệu trình thuốc kéo dài 20 tháng với nhiều tác dụng phụ. Ngay cả sau đó, tôi vẫn tiếp tục mắc các bệnh khác - zona thần kinh, *norovirus*, SARS-CoV-2 gần như mỗi năm một lần. Cảm giác như thể tôi đang làm “nghiên cứu thực địa” ngoài phòng thí nghiệm, dùng chính cơ thể mình làm đối tượng nghiên cứu.

Dẫu vậy, Việt Nam vẫn là nơi không thể thay thế đối với tôi. Ẩm thực tuyệt vời, Hà Nội là thành phố nhộn nhịp nhưng an toàn, và tôi đã có thể sống yên bình ở đây, ban đầu cùng con gái và nay là với vợ. Người Việt Nam hiền hòa, cởi mở, dễ hợp tác. Nụ cười và sự chân thành của họ đã nâng đỡ tôi không biết bao nhiêu lần.

Giờ đây, khi nhìn dòng xe bắt tạt trên đường phố Việt Nam - xe buýt, xe tải, xe sang và từng đoàn xe máy lượn như đàn cá nhỏ - tôi vẫn nhìn thấy nhiều thứ phía sau sự nhộn nhịp đó. Tôi thấy tinh thần của người Việt: tự do, dịu dàng, linh hoạt và luôn hướng về phía trước. Như những đàn cá bơi giữa đại dương, họ chèo lái cuộc sống bằng sự duyên dáng và sức mạnh.

Và tôi, cũng tiếp tục sống chương riêng của mình trong câu chuyện về Việt Nam, để mặc cho dòng chảy nơi đây cuốn đi.